

Số : **1415/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **24** tháng **4** năm **2019**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.  
Hạng mục: Hệ thống Điện chiếu sáng + Trang trí  
(đoạn từ tượng đài Chiến thắng đến cọc C25-27m)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 186/TTr-STC ngày 19/4/2019;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với những nội dung chính như sau:

- Công trình: Đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.

Hạng mục: Hệ thống Điện chiếu sáng + Trang trí (đoạn từ tượng đài Chiến thắng đến cọc C25-27m).

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Chủ đầu tư: UBND thành phố Quy Nhơn.

- Thời gian khởi công: 19/12/2003 hoàn thành 15/3/2005.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

**1. Nguồn vốn đầu tư**

Đơn vị tính: đồng

| Nguồn                         | Giá trị<br>phê duyệt<br>quyết toán | Thực hiện          |                        |
|-------------------------------|------------------------------------|--------------------|------------------------|
|                               |                                    | Đã thanh<br>toán   | Còn được<br>thanh toán |
| <b>Tổng số</b>                | <b>577.781.000</b>                 | <b>548.837.000</b> | <b>8.944.000</b>       |
| Vốn ngân sách nhà nước:       | 577.781.000                        | 548.837.000        | 8.944.000              |
| Trong đó, vốn ngân sách tỉnh: |                                    | 548.837.000        |                        |
| - Năm 2003                    |                                    | 454.660.000        |                        |
| - Năm 2005                    |                                    | 94.177.000         |                        |

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung                                | Dự toán            | Giá trị quyết toán |
|-----------------------------------------|--------------------|--------------------|
| <b>Tổng số</b>                          | <b>881.082.000</b> | <b>577.781.000</b> |
| 1. Xây dựng                             | 792.927.000        | 562.701.000        |
| 2. Quản lý dự án                        | 11.952.000         | 11.952.000         |
| 3. Tư vấn:                              | 27.139.000         | 0                  |
| - Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán     | 17.419.000         | 0                  |
| - Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá HS DT    | 1.238.000          | 0                  |
| - Kiểm định chất lượng công trình       | 3.323.000          | 0                  |
| - Giám sát thi công xây dựng            | 5.159.000          | 0                  |
| 4. Chi phí khác:                        | 7.108.000          | 3.128.000          |
| - Thẩm định thiết kế, dự toán           | 1.133.000          | 0                  |
| - Bảo hiểm xây dựng công trình          | 2.643.000          | 0                  |
| - Bảo hiểm SP thiết kế-tư vấn tương ứng | 1.191.000          | 0                  |
| - Kiểm toán                             | 1.189.000          | 0                  |
| - Thẩm tra, phê duyệt quyết toán.       | 952.000            | 3.128.000          |
| 5. Dự phòng chi                         | 41.956.000         | 0                  |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung                              | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                    |
|---------------------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------|
|                                       | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi    |
| <b>Tổng số</b>                        |                          |                 | <b>577.781.000</b>       | <b>577.781.000</b> |
| 1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định). |                          |                 | 577.781.000              | 577.781.000        |
| 2- Tài sản ngắn hạn                   |                          |                 |                          |                    |

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:** Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

| Nguồn                             | Số tiền            | Ghi chú |
|-----------------------------------|--------------------|---------|
| <b>Tổng số</b>                    | <b>577.781.000</b> |         |
| Vốn ngân sách nhà nước. Trong đó: | 577.781.000        |         |
| 1. Đã bố trí: Vốn ngân sách tỉnh  | 548.837.000        |         |
| + Năm 2001 :                      | 454.660.000        |         |
| + Năm 2002:                       | 94.177.000         |         |
| 2. Chưa bố trí :                  | 28.944.000         |         |

96

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày quyết toán 11/3/2019 là:

Tổng nợ phải trả:

28.944.000 đồng. Trong đó:

+ Xây dựng:

13.864.000 đồng.

+ Quản lý dự án:

11.952.000 đồng.

+ Chi phí khác: (Thẩm tra, phê duyệt quyết toán)

3.128.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản                                 | Tài sản dài hạn/cố định | Tài sản ngắn hạn |
|--------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------|
| Công ty CP công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn. | 577.781.000             |                  |

**Điều 4.** Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Công ty CP công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*đ*

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19. *ph*



**Phan Cao Thắng**